

KẾ HOẠCH

Thực hiện Chiến lược phát triển các ngành công nghiệp văn hóa Việt Nam đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh Đắk Nông

Thực hiện Quyết định số 1755/QĐ-TTg ngày 08/9/2016 của Thủ tướng Chính phủ, phê duyệt Chiến lược phát triển các ngành công nghiệp văn hóa Việt Nam đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2030; Ủy ban nhân dân tỉnh xây dựng Kế hoạch triển khai thực hiện trên địa bàn tỉnh, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Triển khai thực hiện có hiệu quả Chiến lược phát triển các ngành công nghiệp văn hóa Việt Nam đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh Đắk Nông.

- Phát triển các ngành công nghiệp văn hóa mà tỉnh có lợi thế, tiềm năng, đảm bảo tính thống nhất trong công tác triển khai thực hiện các ngành công nghiệp văn hóa từ tỉnh đến cơ sở.

2. Yêu cầu

- Phát triển các ngành công nghiệp văn hóa có trọng tâm, trọng điểm, có lộ trình theo hướng chuyên nghiệp, hiện đại, phát huy được lợi thế của tỉnh, phù hợp với điều kiện kinh tế - xã hội, an ninh, quốc phòng của địa phương, bám sát Quy hoạch tổng thể phát triển văn hóa nghệ thuật tỉnh Đắk Nông.

- Phát triển các ngành công nghiệp văn hóa gắn liền với việc quảng bá hình ảnh văn hóa, con người Đắk Nông, góp phần bảo vệ, phát huy bản sắc văn hóa các dân tộc trong quá trình giao lưu, hội nhập và hợp tác quốc tế.

- Tăng cường sự lãnh đạo của cấp ủy đảng, chính quyền các cấp; sự phối hợp chặt chẽ, đồng bộ giữa các Sở, ban, ngành trong việc triển khai thực hiện Kế hoạch trên địa bàn tỉnh.

- Triển khai thực hiện Kế hoạch phải lồng ghép và phối hợp với các chương trình, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội ở địa phương.

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

Phát triển ngành công nghiệp văn hóa Việt Nam trên địa bàn tỉnh Đắk Nông bao gồm: Quảng cáo; kiến trúc; phần mềm và các trò chơi giải trí; thủ công mỹ nghệ; điện ảnh; xuất bản phẩm; thời trang; nghệ thuật biểu diễn; mỹ thuật, nhiếp ảnh và triển lãm; truyền hình và phát thanh; du lịch văn hóa... trở

thành những ngành kinh tế dịch vụ quan trọng, phát triển về chất và lượng, đóng góp tích cực vào tăng trưởng kinh tế và giải quyết việc làm cho người dân thông qua việc sản xuất ngày càng nhiều sản phẩm, dịch vụ văn hóa đa dạng, chất lượng cao, đáp ứng nhu cầu sáng tạo, hưởng thụ và tiêu dùng văn hóa của người dân trong tỉnh; góp phần quảng bá về thiên nhiên, hình ảnh văn hóa, con người Đắk Nông; xác lập các thương hiệu sản phẩm, dịch vụ văn hóa có nhiều lợi thế, tiềm năng của địa phương.

2. Mục tiêu cụ thể:

a) Mục tiêu chủ yếu đến năm 2020

* Phân đấu doanh thu của các ngành công nghiệp văn hóa đóng góp khoảng 3% GDP của tỉnh và tạo thêm nhiều việc làm cho xã hội. Trong đó:

- Ngành quảng cáo:

+ Quảng cáo trên truyền hình và Đài Phát thanh đạt 3,5 tỷ.

+ Quảng cáo ngoài trời: Tiến hành xây dựng Quy hoạch quảng cáo ngoài trời trên địa bàn tỉnh; duy tu 3 cổng chào tại thị xã Gia Nghĩa; xây dựng cụm pano dành cho công tác truyền truyền.

- Mỹ thuật, nhiếp ảnh, triển lãm: Tổ chức nhiều chương trình triển lãm quy mô vùng và quốc gia, tham gia triển lãm khu vực và toàn quốc.

- Nghệ thuật biểu diễn:

+ Xây dựng các chương trình văn hóa, văn nghệ phục vụ; hoàn thiện trụ sở Đoàn ca múa nhạc dân tộc tỉnh, đầu tư hệ thống cơ sở vật chất, phương tiện, công nghệ, kỹ thuật phục vụ phát triển nghệ thuật biểu diễn đáp ứng nhu cầu thưởng thức ngày càng cao của công chúng.

+ Tập trung đào tạo, phát triển bồi dưỡng nguồn nhân lực ngành nghệ thuật biểu diễn như đạo diễn, nhạc sĩ, họa sĩ, họa sĩ thiết kế sân khấu, nghệ sĩ biểu diễn, người dẫn chương trình...

+ Đẩy mạnh đầu tư vào công tác nghiên cứu sưu tầm vốn nghệ thuật dân gian, truyền thống dân tộc, khai thác các giá trị văn hóa vận dụng đưa vào sáng tác và dàn dựng các tác phẩm mới có giá trị về mặt tư tưởng, vừa mang tính thời đại, vừa mang đậm bản sắc văn hóa truyền thống của tỉnh Đắk Nông.

- Điện ảnh: Xây dựng ít nhất 01 cụm Rạp chiếu phim có ít nhất 03 phòng chiếu phim đạt tiêu chuẩn tại thị xã Gia Nghĩa.

- Du lịch:

+ Về lượt khách: Phân đấu đến năm 2020 đón được 530.000 lượt khách, gồm: 485.300 lượt khách nội địa và 44.700 lượt khách quốc tế. Tăng bình quân hàng năm đạt 18,8%/năm.

+ Về doanh thu, thu nhập du lịch: Doanh thu tăng 20%/năm; thu nhập xã hội từ du lịch năm 2020 đạt 880.000 triệu đồng, đưa tổng GDP du lịch năm 2020 đạt 528 tỷ đồng, đạt 1,53% GDP toàn tỉnh.

* Tập trung phát triển một số ngành có lợi thế, tiềm năng gồm: Du lịch văn hóa truyền thống; thủ công mỹ nghệ; quảng cáo; nghệ thuật biểu diễn; truyền hình và phát thanh.

* Định hướng và từng bước phát triển các ngành: Thiết kế; xuất bản; mỹ thuật, nhiếp ảnh và triển lãm trở thành những ngành kinh tế dịch vụ quan trọng, đóng góp tích cực, hiệu quả vào sự phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

b) Mục tiêu chủ yếu đến năm 2030

* Phân đấu doanh thu các ngành công nghiệp văn hóa đóng góp 5% GDP của tỉnh và tiếp tục tạo thêm nhiều việc làm cho xã hội. Trong đó:

- Ngành quảng cáo: Quảng cáo trên truyền hình và Đài Phát thanh đạt 4 tỷ.

- Mỹ thuật, nhiếp ảnh, triển lãm: Tổ chức nhiều chương trình triển lãm quy mô vùng và quốc gia, tham gia triển lãm khu vực và toàn quốc.

- Nghệ thuật biểu diễn:

+ Dàn dựng từ 10-20 chương trình/năm.

+ Khuyến khích phát triển các hoạt động biểu diễn nghệ thuật ngoài công lập (dân lập, tư nhân), tiến tới dần tự chủ đối với đơn vị sự nghiệp công lập phù hợp với đặc điểm loại hình nghệ thuật vùng miền.

+ Tiếp tục đầu tư phát triển nghệ thuật, nâng cao năng lực tổ chức biểu diễn nghệ thuật, sáng tạo nhiều tác phẩm có giá trị nghệ thuật, có tính giáo dục và nhân văn. Hàng năm tăng số lượng chương trình mới được dàn dựng và số buổi biểu diễn phục vụ cơ sở.

- Điện ảnh:

+ Công tác phát hành và chiếu phim lưu động phục vụ nhiệm vụ chính trị được đẩy mạnh; cơ sở vật chất và trang thiết bị của Trung tâm Phát hành phim và Chiếu bóng tỉnh được đầu tư hoàn thiện, bước đầu đưa nền điện ảnh tỉnh nhà trở thành một trong những trung tâm phát triển toàn diện trong hệ thống phát hành - phổ biến phim của nền điện ảnh Việt Nam.

+ Thực hiện công tác chiếu phim chuyên đề lịch sử, văn học cho học sinh, sinh viên các trường từ phổ thông cơ sở trở lên tối thiểu 04lần/năm.

+ Tỷ lệ chiếu phim Việt Nam, phim tài liệu - khoa học, phim tư liệu lịch sử, tuyên truyền phục vụ các nhiệm vụ chính trị đạt 90% số buổi chiếu lưu động.

- Du lịch: dự kiến tốc độ tăng trưởng của khách bình quân trên 20%/năm, doanh thu tăng bình quân 25%/năm.

III. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

1. Nhiệm vụ và giải pháp chung

a) Công tác tuyên truyền

- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền trên các phương tiện thông tin đại chúng, nâng cao nhận thức và trách nhiệm của các cấp, các ngành, địa phương

và xã hội về vị trí, vai trò của các ngành công nghiệp văn hóa trong phát triển kinh tế - xã hội; nâng cao nhận thức của các doanh nghiệp trong việc đầu tư cho văn hóa.

- Tuyên truyền, phổ biến các chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước liên quan đến phát triển các ngành công nghiệp văn hóa trên các phương tiện thông tin đại chúng, cổ động trực quan.

b) Xây dựng, hoàn thiện cơ chế, chính sách, hỗ trợ, thu hút đầu tư

- Xây dựng, bổ sung và hoàn thiện các cơ chế, chính sách phát triển các ngành công nghiệp văn hóa trong thời kỳ mới nhằm cải thiện điều kiện kinh doanh sản phẩm, dịch vụ văn hóa, nâng cao hiệu quả việc thực thi quyền sở hữu trí tuệ và các quyền liên quan, thúc đẩy cạnh tranh lành mạnh trên thị trường; các chính sách ưu đãi thu hút doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân trong và ngoài tỉnh đầu tư vào các hoạt động sáng tạo văn hóa, sản xuất các sản phẩm và dịch vụ văn hóa góp phần xây dựng và phát triển các ngành công nghiệp văn hóa trên địa bàn tỉnh; Xây dựng các chính sách ưu đãi, đẩy mạnh tuyên truyền, xúc tiến đầu tư phát triển các ngành công nghiệp văn hóa sẵn có lợi thế, tiềm năng như: Du lịch, nghệ thuật biểu diễn, quảng cáo, thủ công mỹ nghệ, du lịch văn hóa.

- Tiếp tục triển khai thực hiện các chiến lược, quy hoạch phát triển các ngành công nghiệp văn hóa đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt; đề xuất việc sửa đổi, bổ sung, đồng thời nghiên cứu, đề xuất việc xây dựng chiến lược, quy hoạch phát triển đối với những ngành chưa có chiến lược, quy hoạch (trường hợp cần thiết).

- Khuyến khích các doanh nghiệp trong và ngoài tỉnh tăng cường đầu tư vào các hoạt động sáng tạo văn hóa, sản xuất các sản phẩm và dịch vụ văn hóa.

- Tăng cường vai trò của các tổ chức hiệp hội ngành nghề trong việc đầu tư, hỗ trợ phát triển các hoạt động sáng tạo, sản xuất, phân phối, phổ biến và tiêu dùng các sản phẩm và dịch vụ văn hóa.

c) Đẩy mạnh phát triển nguồn nhân lực

Xây dựng kế hoạch đào tạo, phát triển nguồn nhân lực có trình độ, chuyên môn phục vụ cho quá trình phát triển các ngành công nghiệp văn hóa của tỉnh; có chế độ đãi ngộ phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương để thu hút nguồn nhân lực chất lượng cao.

d) Tăng cường ứng dụng khoa học và công nghệ

- Ứng dụng thành tựu khoa học kỹ thuật và công nghệ hiện đại trong sáng tạo, sản xuất, phổ biến, lưu giữ các sản phẩm văn hóa và nâng cao chất lượng dịch vụ văn hóa.

- Đổi mới và phát triển các ngành sản xuất sản phẩm, dịch vụ văn hóa truyền thống như: In ấn, xuất bản, phát hành, biểu diễn nghệ thuật, sản xuất phim, giải trí, quảng cáo, triển lãm. Tăng cường hợp tác, tranh thủ kỹ thuật, công nghệ tiên tiến để phát triển các ngành công nghiệp văn hóa trên địa bàn tỉnh.

e) Phát triển thị trường

- Quảng bá, nâng cao khả năng tiếp cận, sử dụng các sản phẩm, dịch vụ văn hóa của công chúng; phát huy vai trò tuyên truyền, giáo dục của các đơn vị, tổ chức văn hóa nhằm phát triển năng lực hiểu biết, cảm thụ các sản phẩm, dịch vụ văn hóa của công chúng, người tiêu dùng.

- Đổi mới công nghệ sản xuất, nâng cao năng lực sản xuất và sáng tạo các giá trị văn hóa mới, tạo ra nhiều sản phẩm, dịch vụ văn hóa có chất lượng cao tham gia vào thị trường văn hóa trong nước và quốc tế; xây dựng thương hiệu doanh nghiệp, sản phẩm, dịch vụ văn hóa có chất lượng.

f) Mở rộng giao lưu, hợp tác

- Tổ chức đăng cai các sự kiện văn hóa cấp khu vực, cấp quốc gia tại tỉnh (ví dụ Lễ hội văn hóa thổ cẩm Việt Nam tại tỉnh Đắk Nông lần thứ nhất nhân kỷ niệm 15 năm thành lập tỉnh, sau đó được tổ chức định kỳ 02 năm/lần).

- Xây dựng và triển khai các chương trình quảng bá thương hiệu sản phẩm, dịch vụ văn hóa, thương hiệu doanh nghiệp văn hóa tỉnh Đắk Nông, các tài nguyên tiêu biểu về văn hóa của địa phương tại các hội chợ trong nước và quốc tế.

- Hợp tác với các tỉnh, thành phố trong vùng, khu vực trong việc xây dựng thương hiệu du lịch địa phương và các tỉnh, thành phố có ngành công nghiệp văn hóa phát triển để trao đổi, học hỏi kinh nghiệm.

2. Nhiệm vụ và giải pháp phát triển một số ngành công nghiệp văn hóa cụ thể

a) Điện ảnh

- Xây dựng tại thị xã Gia Nghĩa 01 rạp chiếu phim đạt tiêu chuẩn theo quy định tại Thông tư số 16/2013/TT-BVHTTDL ngày 25/12/2013 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch, ban hành “Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về rạp chiếu phim”; thu hút người dân đến rạp chiếu phim.

- Cử cán bộ tham gia các lớp tập huấn, đào tạo bồi dưỡng về nghiệp vụ, chuyên môn để nâng cao chất lượng nguồn nhân lực điện ảnh của tỉnh.

- Từng bước xã hội hóa hoạt động chiếu phim ở vùng cao; khuyến khích các tổ chức, doanh nghiệp, cá nhân tham gia đầu tư xây dựng hệ thống rạp chiếu phim tư nhân.

- Đầu tư số hóa phương tiện kỹ thuật hiện đại cho công tác phát hành phim.

- Sử dụng số lượng phim được cấp để tuyên truyền, giáo dục chính trị tư tưởng trong sinh hoạt đoàn thể, trường học đạt hiệu quả cao.

- Tăng cường chiếu phim phục vụ kết hợp tuyên truyền cho công nhân các khu công nghiệp, khu chế xuất.

b) Nghệ thuật biểu diễn

- Phát triển thị trường cho các tác phẩm sân khấu, âm nhạc, các chương trình biểu diễn nghệ thuật chuyên nghiệp; bảo tồn và phát huy nghệ thuật dân

gian truyền thống các dân tộc kết hợp với các loại hình nghệ thuật đương đại, tạo ra nhiều tác phẩm có chất lượng cao, thể hiện được tính sáng tạo, độc đáo của nghệ thuật truyền thống có tiềm năng và lợi thế của tỉnh.

- Tăng cường sự hợp tác giữa các ngành, lĩnh vực liên quan với nghệ thuật biểu diễn; khuyến khích và hỗ trợ các văn nghệ sỹ tham gia học tập, bồi dưỡng, biểu diễn và các hoạt động liên quan khác trong khu vực, trong nước.

- Đẩy mạnh xã hội hóa hoạt động nghệ thuật biểu diễn, tạo điều kiện cho nhân dân được tham gia hưởng thụ và sáng tạo các giá trị văn hóa; khuyến khích thành lập và phát triển các đơn vị, tổ chức nghệ thuật ngoài công lập.

- Xây dựng và hoàn thiện chính sách đào tạo nguồn nhân lực; chính sách khuyến khích tài năng, sáng tạo, ưu đãi văn nghệ sỹ.

- Cử cán bộ, diễn viên tham gia đào tạo, bồi dưỡng về chuyên môn, nghiệp vụ để nâng cao chất lượng nguồn nhân lực biểu diễn nghệ thuật của tỉnh.

c) Mỹ thuật, nhiếp ảnh và triển lãm

- Quy hoạch khu, nhà trưng bày triển lãm đạt tiêu chuẩn; khuyến khích các doanh nghiệp, tập thể, cá nhân đầu tư xây dựng nhà triển lãm, phòng trưng bày văn hóa nghệ thuật.

- Đăng cai tổ chức các triển lãm ảnh, triển lãm mỹ thuật định kỳ của khu vực, cả nước nhằm tạo điều kiện để các tác giả chuyên và không chuyên của địa phương tiếp cận với các tác phẩm, tác giả chuyên ngành trên cả nước, học hỏi những cái mới, phát huy năng lực bản thân.

- Tăng cường phổ biến các văn bản pháp luật, quy chế quản lý mỹ thuật và nhiếp ảnh.

d) Quảng cáo

- Xây dựng Quy hoạch quảng cáo ngoài trời tỉnh Đắk Nông.

- Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ cao, hiện đại trong quảng cáo, đặc biệt trong lĩnh vực kỹ thuật số, công nghệ di động.

- Đa dạng hóa các hình thức quảng cáo trên các phương tiện thông tin đại chúng, ngoài trời và trên sản phẩm, dịch vụ du lịch.

e) Du lịch văn hóa

- Khuyến khích phát triển các loại hình du lịch văn hóa trên địa bàn tỉnh như: du lịch tâm linh, du lịch di sản, du lịch sinh thái; liên kết xây dựng các sản phẩm du lịch văn hóa với các tỉnh, thành trong khu vực và cả nước.

- Tăng cường vốn ngân sách cho xúc tiến quảng bá du lịch, tổ chức các hoạt động xúc tiến, quảng bá du lịch, xây dựng hình ảnh và thương hiệu du lịch địa phương phong phú, thân thiện, xanh - sạch - đẹp.

- Cử cán bộ tham gia tập huấn, đào tạo, bồi dưỡng về nghiệp vụ, chuyên môn để nâng cao chất lượng nguồn nhân lực du lịch của tỉnh.

- Xây dựng các thể chế, quy định về quản lý hoạt động du lịch trên địa bàn tỉnh.

- Tăng cường công tác tuyên truyền về lợi thế, tiềm năng phát triển du lịch của tỉnh, tập trung vào các khu, điểm du lịch trọng điểm của tỉnh, trong đó có hệ thống hang động núi lửa Krông Nô tỉnh Đắk Nông đang xây dựng bộ hồ sơ đề trình công nhận Công viên địa chất toàn cầu để kêu gọi các doanh nghiệp đầu tư vào lĩnh vực du lịch tỉnh Đắk Nông.

IV. NGUỒN VỐN

1. Ngân sách địa phương cân đối theo từng thời kỳ, hỗ trợ đầu tư hạ tầng, cơ sở vật chất thiết yếu phục vụ các ngành công nghiệp văn hóa, đào tạo nguồn nhân lực, quảng bá thương hiệu các sản phẩm, dịch vụ văn hóa.

2. Nguồn vốn xã hội hóa của các doanh nghiệp trong và ngoài tỉnh đầu tư phát triển sản xuất các sản phẩm, dịch vụ của các ngành công nghiệp văn hóa.

3. Các nguồn vốn huy động hợp pháp khác.

V. PHÂN CÔNG THỰC HIỆN

1. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch:

- Chủ trì, phối hợp với sở ngành liên quan và Ủy ban nhân dân các huyện, thị tổ chức thực hiện những nội dung đã nêu trong Kế hoạch trên phạm vi toàn tỉnh, đảm bảo gắn kết chặt chẽ với những kế hoạch khác của ngành Văn hóa, Thể thao và Du lịch và các kế hoạch có liên quan do các Sở, ngành khác chủ trì thực hiện; xây dựng và tổ chức thực hiện Kế hoạch hằng năm phù hợp với Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh; hướng dẫn, theo dõi, đôn đốc, kiểm tra, giám sát, tổng hợp tình hình thực hiện và định kỳ báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch.

- Tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh triển khai trên địa bàn tỉnh đối với các Đề án thành phần, nhiệm vụ do Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch chủ trì thực hiện.

2. Các Sở: Xây dựng, Thông tin và Truyền thông, Công Thương căn cứ Kế hoạch này và hướng dẫn của Bộ, ngành Trung ương nghiên cứu, thực hiện các giải pháp nhằm phát triển các ngành công nghiệp văn hóa thuộc lĩnh vực quản lý nêu tại Chiến lược.

Sở Thông tin và Truyền thông chỉ đạo các cơ quan báo chí, truyền thông trên địa bàn tỉnh đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến các nội dung của Kế hoạch này. Đồng thời tăng cường công tác quản lý nhà nước về quảng cáo trên báo chí, mạng thông tin và trên xuất bản phẩm.

3. Các Sở: Tài chính, Kế hoạch và Đầu tư cân đối kinh phí hằng năm, tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh bố trí để thực hiện phát triển các ngành công nghiệp văn hóa theo quy định hiện hành.

4. Các Sở, ban, ngành, các tổ chức chính trị - xã hội có trách nhiệm tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ được giao và theo quy định pháp luật hiện hành.

5. Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã xây dựng kế hoạch cụ thể để tổ chức triển khai Kế hoạch này tại địa phương, bảo đảm tính thống nhất đồng bộ với việc thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của địa phương. Cân đối, bảo đảm ngân sách và huy động các nguồn lực khác để thực hiện Kế hoạch trên địa bàn.

Trên đây là Kế hoạch thực hiện Chiến lược phát triển các ngành công nghiệp văn hóa Việt Nam đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh Đắk Nông. Ủy ban nhân dân tỉnh yêu cầu các Sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã triển khai thực hiện. trường hợp khó khăn, vướng mắc, báo cáo, tham mưu, đề xuất Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, chỉ đạo xử lý./.

Nơi nhận:

- Bộ VH-TT-DL;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Các Sở, ban, ngành, hội, đoàn thể của tỉnh;
- Đài PT&TH tỉnh, Báo Đắk Nông;
- UBND các huyện, thị xã;
- Lưu: VT, KGVX (H).

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Tôn Thị Ngọc Hạnh